TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK GLEI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST- HNGĐ	*Đăk Glei, ngày 12 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2021/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Y V

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum

- Bị đơn: Anh A P

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Y V và anh A P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Y V và anh A P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự có ba con chung tên là A Văn P; sinh ngày 23/3/2010; Y V; sinh ngày 24/6/2012 và A P; sinh ngày 22/02/2014. Chị Y V và anh A P thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Y V được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục ba con chung. Anh A P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y V và anh A P không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* chị Y V tự nguyện nhận nộp thay phần án phí cho anh A P, nhưng được trừ vào số tiền mà chị Y V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2021/0003459, ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho chị Y V số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glei;
- UBND xã Đăk Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài